

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 11/2023/QĐST-DS

Long Mỹ, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Giang

2. Bà Lê Thị Diễm Thi

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS, ngày 10 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Xét đơn xin giảm tiền tạm ứng án phí của bị đơn ông Mai Ngọc Nh.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ng, sinh năm: 1939.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Ông Mai Ngọc Nh, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- + Mai Văn M, sinh năm: 1966.
- + Lê Thị L, sinh năm: 1966.
- + Mai Văn E sinh năm: 1981.
- + Mai Văn L1, sinh năm: 1978.
- + Mai Thị T, sinh năm: 1975.
- + Mai Văn Đ, sinh năm: 1962.
- + Mai Văn Q, sinh năm: 1958.
- + Mai Văn Nh1, sinh năm: 1974.
- + Mai Văn M1, sinh năm: 1970.
- + Mai Văn A, sinh năm: 1980.
- + Mai Kim T1, sinh năm: 1983.
- + Mai Thị L2, sinh năm: 1972.
- + Đoàn Thị Thanh X, sinh năm: 1969.
- + Mai Ngọc Sơn, sinh năm: 1997.
- + Mai Hồng Nh3, sinh năm: 2000.

Cùng địa chỉ: Khu vực 4, phường A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị Ng và bị đơn ông Mai Ngọc Nh cùng thống nhất ông Mai Ngọc Nh được quyền sử dụng phần đất có diện tích 127,1m² tại thửa 1615, 1612. Trong đó thửa 1615 là 119,5m², thửa 1612 là 7,6m² (*có mảnh trích đo địa chính số 110/SHC ngày 24/11/2021 của Công ty TNHH đo đạc tài nguyên và môi trường Sông Hậu kèm theo*).

Toàn bộ công trình kiến trúc, cây trồng trên phần đất ông Mai Ngọc Nh được tiếp tục quản lý, sử dụng.

Ông Mai Ngọc Nh được quyền liên hệ với cơ quan chuyên môn để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Buộc bị đơn ông Mai Ngọc Nh có nghĩa vụ trả giá trị cho nguyên đơn bà Lê Thị Ng số tiền 255.216.800 đồng (*Hai trăm năm mươi lăm triệu, hai trăm mười sáu nghìn, tám trăm đồng*).

Kể từ ngày nguyên đơn bà Lê Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Mai Ngọc Nh phải chịu 6.380.420 đồng (*Sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn bốn trăm hai mươi đồng*).

Chi phí xem xét thẩm định, định giá: Ông Mai Ngọc Nh phải chịu 5.750.000 đồng (*Năm triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Do bà Lê Thị Ng đã nộp tạm ứng trước nên ông Nh có nghĩa vụ nộp trả lại cho bà Ng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Trần Văn Lắm**

